

Số: 122/KH - THPMC

Phú Mỹ, ngày 01 tháng 10 năm 2024.

KẾ HOẠCH
Xây dựng mô hình Trường học hạnh phúc
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 649/KH-TH ngày 04/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú về Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục của nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ Kế hoạch số 106/KH-PMC ngày 31/08/2024 của trường Tiểu học Phú Mỹ C về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 26/PGDĐT-NVTrH ngày 12/01/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú về việc triển khai xây dựng “Trường học hạnh phúc”;

Trường Tiểu học Phú Mỹ C xây dựng kế hoạch mô hình Trường học hạnh phúc năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm học sinh của trường

STT	khối lớp	TSHS ĐN	nữ	DT khmer		DT kinh		ghi chú
				TS	nữ	TS	Nữ	
1	khối 1: 3 lớp	89	43	95	39	7	4	
2	khối 2: 3 lớp	103	47	95	45	8	2	
3	khối 3: 4 lớp	107	49	98	48	5	1	
4	khối 4: 4 lớp	88	41	82	39	6	1	
5	khối 5: 3 lớp	89	39	81	37	5	2	
cộng	18 lớp	490	219	451	208	31	10	

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, CBQL.

- Số lượng: Tổng số CB – GV và Người lao động 42/12 nữ; DT 38/11 nữ; Kinh 4/1 nữ, cụ thể như sau:

+ CBQL 02: Hiệu trưởng 01; Phó hiệu trưởng 01

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy 36. Trong đó: Tổng phụ trách Đội **01**; Giáo viên cơ bản **25**, giáo viên chuyên biệt: **10** (Mỹ thuật 01; Giáo dục thể chất 02; Tiếng Anh 02; Âm nhạc 01; Tin học 01; Tiếng dân tộc 02; thành viên Trung tâm học tập Cộng đồng: 01);

- + Nhân viên: **02** (Kế toán 01, Văn thư 01);
- + Hợp đồng theo Nghị định số 111: **02/1** (Bảo vệ 01; Phục vụ 01).
- Trình độ chuyên môn CB GV NV:
- + Thạc sĩ: 01/0 nữ, đạt trên chuẩn tỉ lệ: 2,5%;
- + Đại học: 36/8 nữ, đạt chuẩn tỉ lệ: 85%;
- + Cao đẳng: 01/01 nữ, chưa đạt chuẩn, tỉ lệ: 2,5% (đang đi học)
- + Trung cấp: 02 (Kế toán 01, Văn thư 01)
- Trình độ chính trị: CB GV đạt Trung cấp chính trị: 04; Sơ cấp: 10 GV

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trường có tổng diện tích 7.882m² với khối phòng phục vụ học tập gồm 24 phòng, trong đó: 21 phòng học, 03 phòng học bộ môn (01 phòng Giáo dục Nghệ thuật, 01 phòng Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ); Khối phòng hành chính quản trị có 04 phòng gồm 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 phòng bảo vệ; Khối phòng phụ trợ có 03 phòng gồm 01 phòng họp, 01 phòng giáo viên, 01 phòng Y tế; Khối phòng hỗ trợ có 03 phòng gồm 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị giáo dục, 01 phòng truyền thông đoàn đội; 02 khu nhà vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên (nam, nữ riêng biệt), 01 khu để xe giáo viên, cán bộ, nhân viên; 04 khu vệ sinh học sinh, 02 khu nhà để xe học sinh 1 điểm chính, 01 điểm lẻ). Hệ thống CSVC của nhà trường được đầu tư xây dựng mới đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoạt động giáo dục, có hệ thống PCCC. Trường có hệ thống nước sạch, sân chơi, sân tập thể dục của trường đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục. Thư viện, thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

*** Thuận lợi**

- Được sự quan tâm đầu tư của UBND huyện xây dựng mới điểm chính Sóc Xoài khang trang, sửa chữa 2 điểm lẻ Tá Biên và Bét tôn. Sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của PGDĐT về chuyên môn, mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy. Sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã Phú Mỹ; Sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ địa phương.

- Sự quan tâm ủng hộ của ban đại diện cha mẹ HS và cha mẹ học sinh đóng góp tài trợ nhà trường xây dựng mái che mát tại điểm chính Sóc Xoài và sửa chữa mái che mát điểm Bét Tôn. Đa số cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học tập của con em và đã phối hợp rất tốt với nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Ban đại diện cha mẹ học sinh, CMHS tham gia lựa chọn bộ sách giáo khoa theo quy định và rất tích cực ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ; đa số giáo viên nhiệt tình trong công tác, có kinh nghiệm trong giảng dạy, chấp hành tốt sự phân công, đoàn kết nội bộ, có tinh thần học hỏi.

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật mạng Internet được bao phủ giúp giáo viên truy cập ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy được thuận tiện đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình giáo dục 2018.

*** Khó khăn:**

- Điểm lễ Bét Tôn xây dựng trên đất của chùa đã cũ xuống cấp, không có hàng rào bao quanh rất khó quản lý học sinh và bảo quản cơ sở vật chất và vệ sinh môi trường..

- Phần đông thầy cô lớn tuổi kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, thông kê báo cáo còn chậm nên việc thực hiện đổi mới theo chương trình GDPT 2018 còn hạn chế.

- Phương tiện dạy học (Tivi) chưa trang bị đầy đủ cho các lớp học; Phòng học bộ môn còn thiếu bàn ghế học sinh, còn 10 phòng học còn sử dụng bàn ghế cũ không đúng quy cách; Thiết bị dạy học chỉ đáp ứng được cho khối lớp 1, khối lớp 2, còn khối lớp ba đến khối lớp 5 chưa trang bị kịp thời.

- Đa số học sinh ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn có hoàn cảnh gia đình nghèo nên việc quan tâm đầu tư cho việc học tập của con em còn hạn chế, còn học sinh bỏ học theo cha mẹ đi làm ăn xa.

II. MỤC TIÊU:

- Góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ CB, GV, NV và học sinh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững.

- Giúp cho CB, GV, NV đang công tác trong nhà trường có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng, duy trì nhà trường mà ở đó học sinh, CBGVNV được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn được hiểu và được có giá trị; nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Hướng đến xây dựng phát triển một mô hình “Trường học Hạnh phúc” dựa trên nguyên lý trải nghiệm hạnh phúc của con người: Kết nối với bản thân - Kết nối với người khác - Kết nối với thế giới tự nhiên. Theo đó, giáo dục cho học sinh các năng lực: Tự quan tâm, quan tâm đến người khác và quan tâm đến môi trường.

- Nội dung xây dựng mô hình “Trường học Hạnh phúc” phải được thực hiện thường xuyên, liên tục xuyên suốt trong năm học và các năm học tiếp theo; Mỗi CBGV, NV, HS phải xác định trách nhiệm của mình trong thực hiện, chủ động, sáng tạo, phối hợp hiệu quả với CBGV trong nhà trường, với PHHS của lớp để thực hiện tốt phong trào;

- Công đoàn nhà trường chủ động tổ chức và biết cách tham gia cùng với chuyên môn, các đoàn thể khác trong trường tổ chức, hướng dẫn và tạo điều kiện cho CBGV, NV thực hiện các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường.

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP:

1. Nội dung xây dựng trường học hạnh phúc

1.1. Tiêu chí 1: Về môi trường nhà trường và phát triển cá nhân

a) Chỉ tiêu

- Không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường
- 100% học sinh thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp

kỷ luật

- 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân
- 100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ

- 18/18 lớp học sáng, xanh, sạch đẹp, đảm bảo an toàn, không có tai nạn thương tích

- 100% học sinh đều thích được đến lớp, thích được đi học.

b) Nội thực hiện:

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, TDTT, trò chơi dân gian giữa các lớp, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống (phòng ngừa và ứng phó với hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường..) để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh. CB, GV, NV khi học tập và tham gia các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức tuyệt đối không để xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

- Tăng cường công tác tham mưu với cấp trên để cải tạo, tu sửa các phòng làm việc, nhà vệ sinh, thư viện v.v... đảm bảo đạt chuẩn theo quy định và đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Phối hợp với phụ huynh tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và phát huy mọi nguồn lực để tạo dựng khung cảnh sư phạm xanh- sạch – đẹp, thân thiện và cởi mở.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV; phối hợp với Công đoàn tổ chức tốt các chuyên đề về quy tắc ứng xử, đạo đức nhà giáo để duy trì bầu không khí học tập, làm việc ấm áp và thân thiện; mọi thành viên trong nhà trường đều được yêu thương, được tôn trọng, được hiểu, được có giá trị và được đảm bảo an toàn.

- CB, GV, NV thường xuyên sử dụng các biện pháp quản lý, giáo dục kỷ luật tích cực. Chú trọng phát huy vai trò của công tác tư vấn học đường.

- Tạo cơ hội để mỗi học sinh và mỗi thầy cô giáo đều được phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị lãng quên; tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ.

- Phối kết hợp với Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

1.2. Tiêu chí 2: Về dạy và học

a) Chỉ tiêu:

- 100% lớp đạt chỉ tiêu giáo dục học sinh được giao theo đăng ký đầu năm
- 100% lớp có đăng ký thi đua dạy tốt, học tốt ngay từ đầu năm học và gắn với các chủ điểm hoạt động trong năm học

- 100% lớp có phong trào thi đua, giúp đỡ bạn trong học tập

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm trong các môn học và tham gia các CLB ở trường.

- HS tham gia đủ các cuộc thi do nhà trường, các cấp tổ chức, có giải cao trong các nội dung dự thi.

- Tổ chức được 6 chuyên đề trong 6 tổ chuyên môn.

b) Nội dung thực hiện

- Trong mọi hoạt động giáo dục, hoạt động dạy và học, CB, GV, NV phải

làm gương cho học sinh và chú trọng phương pháp giáo dục bằng nêu gương.

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho học sinh và CB, GV, NV một cách công bằng, hợp lý, phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân.

- Mọi hoạt động liên quan đến dạy và học, đến công tác quản lý đều được bàn bạc, cởi mở, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực.

- Thay đổi, sáng tạo nội dung sinh hoạt chuyên môn; động viên, khuyến khích giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện tác phong sư phạm để giáo viên có nhiều kiến thức mới hữu ích, hấp dẫn và lôi cuốn học sinh.

- Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh.

- Tạo nhiều cơ hội cho học sinh và CB, GV, NV được phản hồi, sáng tạo và gắn kết; được chủ động thể hiện quan điểm, ý tưởng, thói quen làm việc nhóm và hợp tác.

- Tạo điều kiện tốt nhất để CB, GV, NV và học sinh có cơ hội phát triển, thể hiện và khẳng định năng lực, giá trị bản thân. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong GV và học sinh để tạo sân chơi và cơ hội ghi nhận những năng lực đó.

- Thành lập và duy trì các *nhóm Nhà giáo cùng nhau phát triển*; chuyên đề học tập chuyên môn ngay từ các tổ chuyên môn và các nhà giáo có cùng một thách thức để có thể hỗ trợ nhau khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa để tăng cường các mối quan hệ, giao lưu, tăng cường thể lực và nuôi dưỡng cảm xúc tích cực. Khuyến khích giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu tại các lớp, các khối và liên trường.

- Khắc phục triệt để cách quản lý và tương tác mang tính áp đặt, gây căng thẳng cho học sinh và CB, GV, NV trong nhà trường.

- CB, GV, NV tự chăm sóc bản thân về sức khỏe tâm lý và thể chất, tự trang bị cho mình và thực hành được các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

1.3. Tiêu chí 3: Về các mối quan hệ trong và ngoài trường

a) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên, nhân viên và học sinh có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, hỗ trợ.

- Không có học sinh bị phân biệt đối xử, bị kỳ thị bởi sự khác biệt.

- Các sở thích, nguyện vọng hợp lý của học sinh được đáp ứng.

- Không có học sinh có biểu hiện tâm lý bất thường dẫn đến hành vi tiêu cực.

- Không có CB, GV, NV vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Không có phản hồi tiêu cực từ phía CMHS làm ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình, ảnh hưởng đến uy tín giáo dục của nhà trường và thầy cô giáo.

- Đảm bảo đoàn kết nội bộ, không có trường hợp CB, GV, NV hay CMHS bức xúc, căng thẳng dẫn đến đơn thư khiếu kiện.

b) Nội dung thực hiện

- CB, GV, NV làm gương cho học sinh trong các mối quan hệ, trong

tương tác, giao tiếp và đối thoại.

- Quản lý và kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong đối thoại, tương tác, giao tiếp và làm việc với HS, CMHS và CB, GV, NV.

- Học sinh và CB, GV, NV hợp tác, chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau trong các nhiệm vụ được giao.

- Chia sẻ, động viên, hỗ trợ và giúp đỡ những học sinh và GV, NV có hoàn cảnh khó khăn bằng cách tặng quà, thăm hỏi v.v.

- Quan tâm đến đời sống tinh thần, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của CB, GV, NV, cùng nhau chia sẻ vui buồn để cùng nhau xây dựng một ngôi trường hạnh phúc.

- Học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên rèn luyện đạo đức, tác phong, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu công việc một cách tốt nhất.

- Các CB, GV, NV lắng nghe tích cực, phản hồi mang tính xây dựng trong xử lý công việc với đồng nghiệp và học sinh.

- Phối hợp và hợp tác hiệu quả với CMHS, cộng đồng địa phương và các lực lượng liên quan trong công tác giáo dục học sinh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp:

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về mục đích, ý nghĩa của việc Công đoàn phối hợp với chính quyền tham gia xây dựng trường học hạnh phúc.

- Giúp cho CB, GV, NV có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và CB, GV, NV được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Giúp cho Công đoàn nhà trường chủ động tổ chức và biết cách tham gia cùng với chuyên môn và các đoàn thể khác trong nhà trường; tổ chức, hướng dẫn và tạo điều kiện cho CB, GV, NV thực hiện các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc phù hợp với điều kiện của nhà trường.

2.2. Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi CB, GV, NV và học sinh trong việc xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn, thân thiện trong môi trường giáo dục.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động CB, GV, NV nắm vững và tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành, bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Tổ chức quán triệt lại đối với CB, GV, NV các quy định của Nhà nước, của ngành về đạo đức nhà giáo, về xây dựng trường học thân thiện, an toàn, các tiêu chí của trường học hạnh phúc.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nhà giáo, về trường học thân thiện, hạnh phúc trong sinh hoạt chuyên môn của Hội đồng sư phạm, sinh hoạt Công đoàn nhà trường hàng tháng.

- Tổ chức tọa đàm trong giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về trường học hạnh phúc, về sự đồng cảm, khoan dung, có mối quan hệ tích cực và sáng tạo; có khả năng, kỹ năng và sẵn sàng hợp tác và biết *Chung sống chung* một cách tốt đẹp (có giá trị sống và kỹ năng sống)

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả thực hiện “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”; “*Dân chủ - kỷ cương – tình thương – trách nhiệm*”; “*Nhà giáo giúp đỡ học sinh khó khăn*”; “*Xây dựng nhà trường văn hóa – nhà giáo mẫu mực – học sinh thanh lịch*”; và vinh danh “*Nhà giáo tiêu biểu*” trong đó có đổi mới nội hàm và đưa ra các nội dung, tiêu chí cụ thể cho giáo viên thực hiện phù hợp với điều kiện hiện nay.

- Tăng cường công tác truyền thông trên trang thông tin điện tử của nhà trường, về nội dung trường học hạnh phúc, thầy cô hạnh phúc, lớp học hạnh phúc, học sinh hạnh phúc, xã hội hạnh phúc, đất nước phồn vinh bằng các hình thức thích hợp, sinh động.

2.3. Hỗ trợ CB, GV, NV nâng cao kỹ năng ứng xử sư phạm ý thức đạo đức nghề nghiệp, giáo dục học sinh để thầy cô và học sinh biết lắng nghe, thấu hiểu, biết tôn trọng và được an toàn, biết chia sẻ, được ghi nhận và yêu thương

- Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, tập huấn, chuyên đề để hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm, mời chuyên gia tư vấn, nhận diện, xử lý các tình huống vi phạm các quy định đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật của CB, GV, NV trong lao động nghề nghiệp, về trường học hạnh phúc ...v.v

- Tổ chức đối thoại, giải đáp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỹ năng ứng xử sư phạm với CB, GV, NV học sinh trên cổng thông tin điện tử của trường.

- Xây dựng các tư liệu về tình huống sư phạm, các câu chuyện đạo đức, về truyền thống Tôn sư trọng đạo, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống v.v.

- Quyết tâm xây dựng mô hình *Trường học hạnh phúc - Thầy cô hạnh phúc - Học sinh hạnh phúc*, trong đó lấy tiêu chí trường học không có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo là tiêu chí chính.

2.4. Phát hiện, tôn vinh và biểu dương, khen thưởng các cá nhân và tập thể điển hình về việc xây dựng môi trường sư phạm, những tấm gương nhà giáo tận tụy, mẫu mực, có thành tích trong giảng dạy, nghiên cứu, học tập và sáng tạo để lan tỏa trong toàn trường, trong địa phương và tới cộng đồng xã hội

- Tiếp tục tham gia phong trào Viết về tấm gương người tốt việc tốt, gương điển hình tiên tiến, phấn đấu mỗi tháng có 2 bài viết đăng tải website của trường và của huyện, được lựa chọn những tấm gương của nhà trường để tôn vinh, tuyên dương cấp huyện và cấp tỉnh.

- Động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể lớp, tổ chuyên môn, các cá nhân CB, GV, NV có thành tích trong phong trào xây dựng trường học hạnh phúc, trong việc triển khai thực hiện chủ đề và nhiệm vụ năm học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức chỉ đạo:

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Trường học hạnh phúc năm học 2024-2025.

- Xây dựng kế hoạch dựa trên các tiêu chí Trường học hạnh phúc, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện.

- Triển khai kế hoạch và tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc đến 100% CB, GV, NV và HS

- Chỉ đạo công tác thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả

triển khai thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc trong các hoạt động của nhà trường từ công tác chuyên môn, công tác quản lý, công tác công đoàn và công tác học sinh.

2. Phân công thực hiện:

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với BCH Công đoàn xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nội dung hướng dẫn, xây dựng mô hình lớp học tiêu biểu; các tổ chuyên môn, tổ công đoàn tiêu biểu theo các tiêu chí.
- Các tổ chuyên môn xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên đề có lồng ghép nội dung xây dựng trường học hạnh phúc. Thực hiện tốt các hoạt động giao lưu và ngoại khóa của học sinh.
- Giáo viên đối chiếu các tiêu chí trường học hạnh phúc để xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình của lớp, của cá nhân và tổ chức thực hiện.
- Nhân viên tự xây dựng các tiêu chí làm việc phù hợp với nhiệm vụ, công việc và hoàn cảnh làm việc, chủ động tổ chức thực hiện.
- Tổng phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm bám sát các tiêu chí, cụ thể hóa thành các tiêu chuẩn đánh giá xếp loại lớp học hạnh phúc, tổ chức thực hiện và tổng kết thi đua.

3. Thời gian thực hiện

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Tháng 09/2024	- Thành lập ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ các thành viên. - Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch tới đội ngũ CB, GV, NV nhà trường.	Hiệu trưởng Hiệu trưởng
Tháng 10/2024	- Tổ chức hội thảo xây dựng trường học hạnh phúc (cấp trường, cấp tổ) - Các giáo viên đăng ký xây dựng lớp học hạnh phúc - Xây dựng mô hình lớp học tiêu biểu theo 3 nội dung trường học hạnh phúc	Hiệu trưởng GVCN, BM Các lớp được giao

Tháng 11/2024	- Báo cáo mô hình điểm (<i>theo lớp học đã giao</i>) - Mô hình điểm về nội dung 1: Môi trường nhà trường và phát triển cá nhân.	GV khối 1
Tháng 12/2024	- Mô hình điểm về nội dung 2: Về dạy và học.	GV khối 2-3
Tháng 01-02/2025	- Mô hình điểm về nội dung 3: Các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường.	GV khối 4-5
Tháng 03/2025	- Xây dựng Clip về kết quả xây dựng trường học hạnh phúc tại đơn vị.	BGH

Tháng 04/2025	- Tổng hợp kết quả, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc.	GV, NV, BCĐ
Tháng 05/2025	- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.	BCĐ

Trên đây là Kế hoạch xây dựng mô hình Trường học hạnh phúc năm học 2024-2025 của trường tiểu học Phú Mỹ C triển khai đến toàn thể CB, GV, NV và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả./

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT
- CBGV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Hữu Ngỗi